

CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2013/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2013***NGHỊ ĐỊNH
Quy định về công tác gia đình**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình ngày 09 tháng 6 năm 2000;
Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
Chính phủ ban hành Nghị định quy định về công tác gia đình.

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về công tác gia đình; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác gia đình.

Công tác gia đình là hoạt động của các cơ quan, tổ chức nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác gia đình.

Điều 3. Cơ quan quản lý nhà nước về công tác gia đình

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình trong phạm vi toàn quốc.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình.

3. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác gia đình tại địa phương.

Chương II

NỘI DUNG CÔNG TÁC GIA ĐÌNH

Điều 4. Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về công tác gia đình

Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về gia đình; bình đẳng trong gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

Điều 5. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình; biên soạn tài liệu về công tác gia đình.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ quy định chi tiết Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức về công tác gia đình

1. Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về gia đình, thực hiện bình đẳng trong gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình và phòng ngừa, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình, thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

2. Xây dựng tài liệu và phổ biến kiến thức về gia đình, vận động nhân dân xóa bỏ phong tục, tập quán lạc hậu về hôn nhân và gia đình; kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của gia đình, dòng họ gắn với xây dựng những giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển.

Điều 7. Tổ chức, cơ quan cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình

1. Việc cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp thực hiện.

2. Điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp cung ứng dịch vụ công thuộc lĩnh vực gia đình thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 8. Hoạt động hỗ trợ xây dựng gia đình

1. Tư vấn, giáo dục trước hôn nhân; cung cấp kiến thức, kỹ năng xây dựng và tổ chức cuộc sống gia đình; lồng ghép phù hợp nội dung giáo dục đời sống gia

đình vào chương trình các cấp học; hỗ trợ việc duy trì, bảo tồn các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình.

2. Hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp trong gia đình và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên trong gia đình.

3. Xây dựng và hướng dẫn nhân rộng các mô hình gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

4. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan quy định chi tiết các Khoản 1, 2 và 3 Điều này.

Điều 9. Tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam

Hàng năm, tổ chức kỷ niệm Ngày Gia đình Việt Nam (ngày 28 tháng 6) nhằm đề cao trách nhiệm của lãnh đạo các ngành, các cấp, các đoàn thể, tổ chức xã hội và gia đình quan tâm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững; động viên, khen thưởng kịp thời tổ chức, cá nhân, gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác gia đình.

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về công tác gia đình

Tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về công tác gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và công tác gia đình

1. Tổ chức các hoạt động điều tra, khảo sát và nghiên cứu khoa học phục vụ việc xây dựng chính sách, pháp luật về công tác gia đình.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và công tác gia đình.

3. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết Khoản 2 Điều này.

Điều 12. Hợp tác quốc tế

Hợp tác với các quốc gia, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ trong việc xây dựng chính sách, kinh nghiệm quản lý, nghiên cứu khoa học, trao đổi chuyên gia, hỗ trợ kỹ thuật và tài chính về lĩnh vực gia đình theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Sơ kết, tổng kết, chế độ thông tin, báo cáo

1. Ủy ban nhân dân các cấp tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các hoạt động về công tác gia đình tại địa phương, báo cáo cơ quan cấp trên.

2. Hàng năm, trước ngày 15 tháng 12, các Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác gia đình về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.